

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

CÔNG TY CỔ PHẦN MÁY - THIẾT BỊ DẦU KHÍ ĐÀ NẴNG

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021

(đã được kiểm toán)

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Máy - Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng (sau đây gọi tắt là "Công ty") trình bày Báo cáo của mình và Báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021.

CÔNG TY

Công ty Cổ phần Máy - Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng được thành lập và hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần số 0400101669 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Đà Nẵng cấp lần đầu ngày 28 tháng 12 năm 2005, đăng ký thay đổi lần thứ bảy ngày 05 tháng 05 năm 2016.

Trụ sở chính của Công ty được đặt tại: 53 Trần Phú, Phường Hải Châu I, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT

Các thành viên của Hội đồng Quản trị trong năm và tại ngày lập báo cáo này bao gồm:

Ông Phan Trung Nghĩa	Chủ tịch	
Ông Đàm Ngọc Bảo	Ủy viên	
Ông Nguyễn Thoi	Ủy viên	Bổ nhiệm ngày 23/04/2021
Ông Trần Đình Dũng	Ủy viên	Bổ nhiệm ngày 23/04/2021
Ông Hoàng Tuấn Anh	Ủy viên	Bổ nhiệm ngày 23/04/2021
Ông Nguyễn Đình Phúc	Ủy viên	Miễn nhiệm ngày 23/04/2021
Ông Trần Hữu Thành	Ủy viên	Miễn nhiệm ngày 23/04/2021
Ông Nguyễn Văn Trung	Ủy viên	Miễn nhiệm ngày 23/04/2021

Các thành viên của Ban Giám đốc đã điều hành Công ty trong năm và tại ngày lập báo cáo này bao gồm:

Ông Đàm Ngọc Bảo	Giám đốc
Ông Trần Hữu Thành	Phó Giám đốc

Các thành viên của Ban Kiểm soát bao gồm:

Bà Lý Thị Lệ Ninh	Trưởng ban	
Bà Phan Thị Hương	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 23/04/2021
Ông Nguyễn Văn Việt	Thành viên	Miễn nhiệm ngày 23/04/2021
Bà Trần Thị Quyên	Thành viên	

KIỂM TOÁN VIÊN

Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC đã thực hiện kiểm toán các Báo cáo tài chính cho Công ty.

CÔNG BỐ TRÁCH NHIỆM CỦA BAN GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập Báo cáo tài chính phản ánh trung thực, hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong quá trình lập Báo cáo tài chính, Ban Giám đốc Công ty cam kết đã tuân thủ các yêu cầu sau:

- Xây dựng và duy trì kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc và Ban quản trị Công ty xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không còn sai sót trọng yếu do gian lận hoặc do nhầm lẫn;
- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Đưa ra các đánh giá và dự đoán hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán được áp dụng có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu đến mức cần phải công bố và giải thích trong Báo cáo tài chính hay không;
- Lập và trình bày các Báo cáo tài chính trên cơ sở tuân thủ các Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính;
- Lập các Báo cáo tài chính dựa trên cơ sở hoạt động kinh doanh liên tục, trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh.

Ban Giám đốc Công ty đảm bảo rằng các sổ kế toán được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty, với mức độ trung thực, hợp lý tại bất cứ thời điểm nào và đảm bảo rằng Báo cáo tài chính tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước. Đồng thời có trách nhiệm trong việc bảo đảm an toàn tài sản của Công ty và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn, phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Giám đốc Công ty cam kết rằng Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2021, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và tuân thủ các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Cam kết khác

Ban Giám đốc cam kết rằng Công ty tuân thủ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ về quy định chi tiết hướng dẫn thi hành một số điều của luật chứng khoán và Công ty không vi phạm nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định tại Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên Thị trường chứng khoán.

Thay mặt Ban Giám đốc



Đàm Ngọc Bảo
Giám đốc

Đà Nẵng, ngày 18 tháng 01 năm 2022

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: Quý Cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc
Công ty Cổ phần Máy - Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Máy - Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng được lập ngày 18 tháng 01 năm 2022, từ trang 06 đến trang 38, bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Thuyết minh Báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Máy - Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC



Vũ Xuân Biền

Phó Tổng Giám đốc

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán

Số: 0743-2018-002-1

Hà Nội, ngày 08 tháng 03 năm 2022

Ngô Hoàng Hà

Kiểm toán viên

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán

Số: 3999-2018-002-1

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	31/12/2021	01/01/2021
			VND	VND
100	A. TÀI SẢN NGẮN HẠN		72.218.811.029	78.502.310.005
110	I. Tiền và các khoản tương đương tiền	3	3.731.086.113	9.814.361.973
111	1. Tiền		3.731.086.113	9.814.361.973
130	III. Các khoản phải thu ngắn hạn		19.826.465.191	16.830.750.473
131	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	4	17.174.037.765	14.017.622.357
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	5	3.067.991.728	2.923.125.496
136	3. Phải thu ngắn hạn khác	6	1.735.435.698	2.041.002.620
137	4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi		(2.151.000.000)	(2.151.000.000)
140	IV. Hàng tồn kho	8	46.702.762.869	49.080.010.517
141	1. Hàng tồn kho		49.264.999.410	51.523.671.422
149	2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho		(2.562.236.541)	(2.443.660.905)
150	V. Tài sản ngắn hạn khác		1.958.496.856	2.777.187.042
151	1. Chi phí trả trước ngắn hạn	12	100.877.540	494.876.704
152	2. Thuế GTGT được khấu trừ		1.857.619.316	2.273.461.691
153	3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	14	-	8.848.647
200	B. TÀI SẢN DÀI HẠN		54.419.683.854	41.633.518.991
220	II. Tài sản cố định		38.289.093.682	38.982.177.902
221	1. Tài sản cố định hữu hình	10	25.277.254.605	25.612.335.061
222	- Nguyên giá		40.821.114.902	38.961.172.175
223	- Giá trị hao mòn lũy kế		(15.543.860.297)	(13.348.837.114)
227	2. Tài sản cố định vô hình	11	13.011.839.077	13.369.842.841
228	- Nguyên giá		14.119.430.364	14.119.430.364
229	- Giá trị hao mòn lũy kế		(1.107.591.287)	(749.587.523)
240	IV. Tài sản dở dang dài hạn		13.862.321.694	149.905.454
242	1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	9	13.862.321.694	149.905.454
260	VI. Tài sản dài hạn khác		2.268.268.478	2.501.435.635
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	12	2.268.268.478	2.501.435.635
270	TỔNG CỘNG TÀI SẢN		126.638.494.883	120.135.828.996

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021

(tiếp theo)

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	31/12/2021	01/01/2021
			VND	VND
300	C. NỢ PHẢI TRẢ		77.081.942.682	69.167.184.408
310	I. Nợ ngắn hạn		62.783.915.198	61.229.362.237
311	1. Phải trả người bán ngắn hạn	13	3.387.662.136	2.335.936.900
312	2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	16	3.457.188.916	3.752.062.351
313	3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	14	104.213.347	158.407.160
315	4. Chi phí phải trả ngắn hạn	15	70.003.232	54.982.825
318	5. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	17	182.875.000	129.090.909
319	6. Phải trả ngắn hạn khác	18	345.496.196	277.991.696
320	7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	19	55.148.749.996	54.369.340.000
322	8. Quỹ khen thưởng phúc lợi		87.726.375	151.550.396
330	II. Nợ dài hạn		14.298.027.484	7.937.822.171
338	1. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	19	14.298.027.484	7.937.822.171
400	D. VỐN CHỦ SỞ HỮU		49.556.552.201	50.968.644.588
410	I. Vốn chủ sở hữu	20	49.556.552.201	50.968.644.588
411	1. Vốn góp của chủ sở hữu		42.000.000.000	42.000.000.000
411a	Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết		42.000.000.000	42.000.000.000
412	2. Thặng dư vốn cổ phần		2.254.450.000	2.254.450.000
418	3. Quỹ đầu tư phát triển		4.135.393.520	4.135.393.520
421	4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		1.166.708.681	2.578.801.068
421a	LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước		757.475.089	1.294.019.436
421b	LNST chưa phân phối năm nay		409.233.592	1.284.781.632
440	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN		126.638.494.883	120.135.828.996

Nguyễn Thị Hoàng Trang
Người lập

Nguyễn Thôi
Kế toán trưởng

Đàm Ngọc Bảo
Giám đốc

Đà Nẵng, ngày 18 tháng 01 năm 2022

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Năm 2021

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2021	Năm 2020
			VND	VND
01	1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	22	394.705.684.510	418.068.004.417
02	2. Các khoản giảm trừ doanh thu		-	-
10	3. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ		394.705.684.510	418.068.004.417
11	4. Giá vốn hàng bán	23	370.949.818.272	400.240.975.508
20	5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		23.755.866.238	17.827.028.909
21	6. Doanh thu hoạt động tài chính	24	4.625.624	8.398.898
22	7. Chi phí tài chính	25	3.559.431.070	4.339.979.265
23	Trong đó: Chi phí lãi vay		3.559.431.070	4.339.979.265
25	8. Chi phí bán hàng	26	30.155.027.998	24.764.675.319
26	9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	27	2.612.162.921	3.097.204.897
30	10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		(12.566.130.127)	(14.366.431.674)
31	11. Thu nhập khác	28	13.085.618.346	15.973.189.207
32	12. Chi phí khác		7.946.229	780.493
40	13. Lợi nhuận khác		13.077.672.117	15.972.408.714
50	14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		511.541.990	1.605.977.040
51	15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	29	102.308.398	321.195.408
52	16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại		-	-
60	17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp		409.233.592	1.284.781.632
70	18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	30	97	306

Nguyễn Thị Hoàng Trang
Người lập

Nguyễn Thôi
Kế toán trưởng

Đàm Ngọc Bảo
Giám đốc

Đà Nẵng, ngày 18 tháng 01 năm 2022